

Số 15 -BC/TU

BÁO CÁO**Sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012
của Ban Bí thư Trung ương Đảng**

Thực hiện Công văn số 2128-CV/ĐUCA-C67, ngày 21/5/2015 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông” (Chỉ thị 18-CT/TW)*, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH LIÊN QUAN**1. Khái quát đặc điểm, tình hình, những thuận lợi và khó khăn liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW:**

Lâm Đồng là tỉnh miền núi phía Nam Tây Nguyên, toàn tỉnh có 10 huyện và 2 thành phố, trong đó thành phố Đà Lạt là trung tâm chính trị, kinh tế, du lịch của tỉnh, thường xuyên tổ chức các hội nghị, lễ hội mang tầm vóc quốc gia; hàng năm thu hút lượng khách rất lớn trong và ngoài nước đến làm việc, tham quan, nghỉ dưỡng. Mạng lưới giao thông của Lâm Đồng có đủ 4 hình thức vận tải đó là: đường bộ, đường hàng không, đường sắt, đường thủy nội địa; trong đó đường bộ đóng vai trò quan trọng nhất với tổng chiều dài là 8.708,80 km; được phân bố tương đối hợp lý, nối liền giữa trung tâm đến huyện, xã và các điểm tập trung dân cư cơ bản đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách và nhu cầu đi lại của nhân dân trong và ngoài tỉnh, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, còn một số tuyến đường đi qua nhiều đèo dốc, quanh co nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; một số tuyến quốc lộ, tỉnh lộ là trục giao thông huyết mạch đã xuống cấp, không đáp ứng được sự gia tăng hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông, ngoài ra, hệ thống đường huyện, đường xã và đường giao thông nông thôn chất lượng còn thấp, tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa chưa cao, một số vùng còn bị ách tắc giao thông trong mùa mưa lũ, nhất là ở khu vực vùng sâu, vùng xa. Hệ thống cầu trên địa bàn tỉnh đa số là cầu yếu và cầu tạm, việc đầu tư xây dựng mới và nâng cấp còn chậm.

2. Khái quát tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW:

Thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, trong thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn. Trong những năm qua, tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh

cơ bản ổn định; ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, của người kinh doanh vận tải đã được nâng lên; hiệu lực quản lý nhà nước về giao thông vận tải đã được tăng cường; tai nạn giao thông được kiểm chế giảm về số vụ, số người chết, số người bị thương.

Tuy nhiên, kết quả kiểm chế tai nạn giao thông còn chưa bền vững, số người bị chết, bị thương và thiệt hại về tài sản vẫn ở mức cao, còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn giao thông; tai nạn giao thông rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng vẫn còn xảy; số trường hợp vi phạm luật giao thông có giảm song vẫn còn diễn ra nhiều, đặc biệt là người điều khiển xe mô tô, xe máy trên các tuyến đường giao thông nông thôn.

Tính từ năm 2013 đến nay, toàn tỉnh xảy ra 734 vụ tai nạn giao thông (*năm 2013 là 293 vụ; năm 2014 là 245 vụ; năm 2015 là 196 vụ*); làm 430 người chết (*năm 2013 là 161 người; năm 2014 là 141 người; năm 2015 là 128 người*); 638 người bị thương (*năm 2013 là 257 người, năm 2014 là 228 người; năm 2015 là 153 người*); làm thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 6,2 tỷ đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện:

Sau khi Chỉ thị số 18-CT/TW được ban hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch số 57-KH/TU, ngày 01/11/2012 về thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, trong đó chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, thường xuyên đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về trật tự an toàn giao thông; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn, nhiều công trình giao thông trọng điểm, tuyến đường trục chính, đường đến các khu du lịch, đường liên huyện và đường giao thông nông thôn được đầu tư nâng cấp; quan tâm kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông, nhất là Ban An toàn giao thông các cấp; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông...

Căn cứ vào tình hình thực tế, các sở, ngành, địa phương, đơn vị đã chủ động xây dựng và ban hành nhiều kế hoạch, công văn chỉ đạo, như: Ban An toàn giao thông tỉnh xây dựng Kế hoạch số 58/KH-BATGT, ngày 27/3/2013 để phân công nhiệm vụ cho các cơ quan thành viên của Ban thực hiện hiệu quả các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch số 57-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, cấp huyện trong thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Công an tỉnh ban hành Kế hoạch số 55/KH-CAT-PV11, ngày 10/4/2013, Nghị quyết số 07-NQ/ĐU, ngày 05/05/2014; Sở Giao thông - Vận tải ban hành Kế hoạch số 23/KH-SGTVT, ngày 25/4/2013; Sở Tài chính ban hành Kế hoạch số 896/KH-STC, ngày 17/4/2013; Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 18/KH-SYT, ngày 16/4/2013; Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 18/KH-SGDĐT, ngày 02/4/2013;

Liên đoàn lao động tỉnh ban hành Kế hoạch số 17/KH-LĐLĐ, ngày 9/4/2013; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh ban hành Kế hoạch số 142/KH-BTV, ngày 05/4/2013... Các huyện ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo UBND và Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố căn cứ hướng dẫn của Ban An toàn giao thông tỉnh và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm triển khai đồng loạt và có hiệu quả thiết thực.

Ngoài ra, Đảng ủy Công an tỉnh ban hành Kế hoạch số 35-KH/ĐUCA tiến hành kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW tại các huyện, thành ủy; tổ chức kiểm tra công tác hàng năm đều lồng ghép việc kiểm tra kết quả thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW của các cấp uỷ đảng, các sở, ban, ngành, địa phương. Qua đó nắm chắc tình hình thực hiện, những tồn tại để kịp thời chấn chỉnh, từng bước nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả ba mặt số vụ, số người chết, số người bị thương, hạn chế tối đa số vụ tai nạn giao thông gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông được cấp uỷ các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện, xem đây là một nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Từ đó huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, vận động sự tham gia tích cực của quần chúng, nhân dân thực hiện phong trào *“toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông”* góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, xây dựng văn hoá giao thông.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông:

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thường xuyên quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông; chủ động xây dựng các quy chế và kế hoạch phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, bảo đảm việc tuyên truyền đến toàn bộ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh. Trong đó:

a) Công tác tuyên truyền:

- Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (*trên Đài phát thanh, truyền hình của tỉnh và các địa phương, trên báo Lâm Đồng*). Đài phát thanh, truyền hình tỉnh đã mở chuyên mục An toàn giao thông, thường xuyên có tin, bài về tình hình trật tự an toàn giao thông với nhiều hình thức và nội dung tuyên truyền phù hợp, thiết thực, đạt hiệu quả cao.

- Mở các cuộc thi tìm hiểu các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông như thi trên mạng Internet, thi viết, thi băng hình, hội thi trên sân khấu, tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh, xe loa lưu động; treo pano, tranh ảnh, khẩu hiệu, phát áp phích, tờ rơi ... về an toàn giao thông.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động thông qua hoạt động của các cơ quan, đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội, trường học, các già làng trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc trong các tôn giáo... nhằm phổ biến pháp luật về

trật tự an toàn giao thông cho từng hộ gia đình, người dân. Ngoài ra, còn trực tiếp tuyên truyền thông qua việc xét xử lưu động, xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn tích cực phối hợp, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác giáo dục an toàn giao thông cho các đối tượng là học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên; đưa giáo dục pháp luật về an toàn giao thông vào chương trình chính khóa trong các cấp học...

b) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh:

- Ban An toàn giao thông tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp về “*tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông*” nhằm vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể gương mẫu chấp hành các quy định về an toàn giao thông, động viên con em trong gia đình, người thân và cộng đồng thực hiện; xây dựng và thực hiện tốt các mô hình “*Khu dân cư bảo đảm trật tự an toàn giao thông*” và “*Hộ gia đình đăng ký bảo đảm trật tự an toàn giao thông*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” và phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn và bảo vệ môi trường...nhiều mô hình phát huy hiệu quả, được phổ biến, nhân rộng trong toàn tỉnh, như mô hình: “*Bảo vệ hành lang an toàn giao thông*”, “*Khu dân cư bảo đảm trật tự an toàn giao thông*”, “*Đoạn đường tự quản an toàn giao thông*”, “*Cổng trường, chợ tự quản an toàn giao thông*”...; thực hiện tốt việc vận động 100% các hộ tại các khu dân cư tham gia ký cam kết bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đồng thời, thường xuyên tham gia giám sát những hành vi tiêu cực trong thi hành pháp luật và vi phạm an toàn giao thông tạo dư luận, phê phán những người có hành vi vi phạm để phản ánh với các cơ quan chức năng xử lý. Chú trọng công tác vận động, tập hợp đoàn kết và phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo, nhất là các chức sắc, chức việc, người có uy tín trong tôn giáo, dân tộc tham gia tuyên truyền, vận động tín đồ và nhân dân tự giác chấp hành các quy định bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Tổ chức thực hiện hiệu quả các kế hoạch liên tịch ký kết giữa Ban An toàn giao thông tỉnh và các tổ chức đoàn hội cấp tỉnh (*Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Liên đoàn lao động tỉnh...*); đây là một trong những hoạt động thiết thực góp phần đạt hiệu quả trong công tác tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông, đưa pháp luật đến với các tầng lớp nhân dân; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng trong việc phối hợp tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

c) Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc thông báo các vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông của tổ chức, cá nhân về nơi công tác, học tập hoặc cư trú:

Từ năm 2012 đến nay, Công an tỉnh đã gửi hơn 21.700 thông báo vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông của tổ chức, cá nhân vi phạm về nơi công

tác, học tập hoặc nơi cư trú theo đúng quy định tại Thông tư 38/2010/TT-BCA, ngày 12/10/2010 của Bộ Công an.

Các tổ chức cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xác định công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; thường xuyên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế; đưa tiêu chí không vi phạm an toàn giao thông vào việc bình bình xét, phân loại thi đua khen thưởng cuối năm. Trong đó, cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và hậu quả thiệt hại phải xem xét xử lý kỷ luật nghiêm; nếu có người thân trong gia đình vi phạm (*vợ, chồng, con*) thì không được bình xét danh hiệu thi đua. Ngoài ra, người đứng đầu địa phương, đơn vị và người thực thi công vụ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông phải chịu trách nhiệm về tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn do mình quản lý. Địa phương, đơn vị nào buông lỏng, lơ là trong công tác quản lý, giám sát làm phức tạp tình hình an toàn giao thông, tai nạn giao thông tăng cao so với cùng kỳ thì phải xem xét và có hình thức kỷ luật nghiêm.

3. Công tác phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và năng lực vận tải:

Thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông - Vận tải thực hiện quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, gắn với thúc đẩy xã hội hóa trên các lĩnh vực: thu hút đầu tư xây dựng khai thác hệ thống bến, bãi đậu xe; đầu tư khai thác xe buýt phục vụ, giao thông công cộng; quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư, bảo đảm chất lượng và tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng giao thông, tập trung đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, nhất là đầu tư các dự án, công trình cấp bách, khẩn cấp có khả năng điều tiết lưu lượng tham gia giao thông, bảo đảm an toàn, chống ùn tắc và giảm tai nạn giao thông...Kết quả cụ thể như sau:

a) Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông:

Nhận thức rõ tầm quan trọng của kết cấu hạ tầng giao thông đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh trên địa bàn, trong thời gian qua tỉnh Lâm Đồng đã chú trọng, ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển khắc phục tình trạng kết cấu hạ tầng giao thông còn yếu và thiếu đồng bộ. Sở Giao thông - Vận tải đã phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh hoàn thành các quy hoạch, chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm phát triển kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh. Trong giai đoạn 2013-2015, tổng kinh phí bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương, địa phương và nguồn khác đầu tư cho các công trình xây dựng cơ bản do Sở Giao thông - Vận tải làm chủ đầu tư là: 1.009,754 tỷ đồng; do các huyện, thành phố làm chủ đầu tư là 1.803,6 tỷ đồng.

Về giao thông đối ngoại: Bộ Giao thông - Vận tải tiến hành triển khai đầu tư nâng cấp các tuyến quốc lộ quan trọng của tỉnh như QL.20, QL.28 (đoạn tránh ngập thủy điện Đông Nai 3 & 4), QL.27 (đoạn Phi Nôm – Eo Gió); các đoạn tuyến quốc lộ QL.55, QL.27, QL.28B đã hoàn thành các bước chuẩn bị đầu

tư và được Bộ Giao thông - Vận tải có kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; đồng thời, sử dụng kinh phí từ Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương để đẩy mạnh công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các đoạn hư hỏng để bảo đảm an toàn giao thông. Riêng dự án đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương đã được Chính phủ thống nhất nguyên tắc phân đoạn, phân kỳ đầu tư và chủ trương thu xếp, huy động nguồn vốn để thực hiện dự án; hiện nay, Bộ Giao thông - Vận tải đang tiếp tục làm việc với các tổ chức JICA, EDCF, ADB để tìm kiếm nguồn vốn ODA để có thể khởi công và thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2016 - 2020.

Về giao thông đối nội: Hoàn thành dự án cải tạo tuyến đường ĐT.725 từ nhà máy Alumin Tân Rai đến QL.20 và chuẩn bị hoàn thành các thủ tục để khởi công dự án tuyến tránh phía Tây thành phố Bảo Lộc là 02 dự án có ý nghĩa quan trọng nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội và ngành công nghiệp nhôm của tỉnh; khởi công dự án đường ĐT.725 đoạn Tân Thanh - Tân Lâm, đèo Tà Nung, cầu Cam Ly Thượng và Thác Voi với mục tiêu kết nối hoàn chỉnh đường tỉnh ĐT.725 (trong năm 2013) theo quy hoạch nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, gắn với an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

b) Bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông:

Trên cơ sở kinh phí sửa chữa thường xuyên, định kỳ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và của địa phương bố trí hàng năm; Sở Giao thông - Vận tải đã thực hiện tốt công tác bảo trì đường bộ, bảo đảm được giao thông thông suốt, khắc phục kịp thời các sự cố trong mùa mưa bão trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ được giao quản lý.

Thành lập Quỹ Bảo trì đường bộ và cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của quỹ (*Quyết định số 1459/QĐ-UBND, ngày 05/8/2013*); Quỹ bảo trì đường bộ (*Quyết định số 550/QĐ-UBND, ngày 17/3/2014*). Xây dựng kế hoạch thu chi quỹ bảo trì đường bộ; thực hiện việc thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô, bố trí kinh phí bảo trì đường bộ các tuyến đường do địa phương quản lý; bố trí kinh phí thực hiện bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh các năm 2013: 36,970 tỷ đồng, năm 2014: 45,850 tỷ đồng và năm 2015: 22,500 tỷ đồng (bao gồm kinh phí bố trí cho Sở GTVT và các huyện, thành phố). Bố trí kinh phí cho công tác sửa chữa thường xuyên, định kỳ cho các tuyến Quốc lộ uỷ thác từ nguồn vốn bảo trì Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ Trung ương 147,363 tỷ đồng; sửa chữa thường xuyên, định kỳ cho các tuyến đường tỉnh 54 tỷ đồng.

c) Về nâng cao năng lực vận tải: Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển phương tiện vận tải bảo đảm chất lượng nhằm nâng cao năng lực vận tải, bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn. Tập trung đầu tư hạ tầng phục vụ xe buýt, phát triển phương tiện hoàn thành Quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe taxi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và định hướng đến 2030, trong đó: xã hội hoá mạng lưới xe buýt liên huyện, nội thành 03 đơn vị đầu tư với số lượng 60 xe 25 chỗ ngồi, hoạt động trên 08 tuyến; đã kêu gọi xã hội hoá đầu tư 08 bến xe khách với quy mô loại 1: 02 bến, loại 3: 03 bến, loại 4: 02 bến, loại 5: 01 bến.

4. Công tác quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện và hoạt động vận tải:

a) Công tác quản lý phương tiện:

Công an tỉnh đã đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trong công tác đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bảo đảm công khai, minh bạch, không gây phiền hà cho nhân dân. Thực hiện Thông tư 12/2013/TT-BCA về đăng ký, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đăng ký, sang tên xe qua nhiều đời chủ, thiếu chứng từ mua bán. Triển khai thực hiện Thông tư số 15/2014/TT-BCA của Bộ Công an quy định về công tác đăng ký xe. Về ứng dụng công nghệ trong quản lý phương tiện giao thông đã triển khai hệ thống đăng ký xe mô tô trên hệ thống máy vi tính toàn quốc cho 11 đơn vị Công An cấp huyện và Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh.

Từ tháng 11 năm 2012 đến nay đã tiến hành làm thủ tục đăng ký mới cho 6.829 xe ô tô, 125.532 xe mô tô; sang tên, di chuyển, chuyển đến, cấp lại biển số, đăng ký xe cho 10.745 xe ô tô, 26.300 xe mô tô. Ngoài ra, tiến hành kiểm định 540 lượt phương tiện xe cơ giới của lực lượng công an; đào tạo, cấp giấy phép lái xe hạng A2 cho 734 cán bộ thuộc lực lượng Công an tỉnh; cấp đổi giấy phép lái xe cho 649 cán bộ chiến sĩ; cấp 60 giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên.

b) Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

Tổng cơ sở đào tạo lái xe ô tô là 06 đơn vị (trong đó, xã hội hoá đầu tư 04 đơn vị), cơ sở đào tạo lái xe mô tô 18 đơn vị tại các địa phương (trong đó, xã hội hoá đầu tư 02 đơn vị) và xã hội hoá đầu tư 02 Trung sát sát hạch lái xe loại II tại thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc đã đáp ứng nhu cầu học, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của người dân.

Trong năm 2013, 2014, 2015 đã thực hiện cấp mới 46.034 giấy phép lái xe (mô tô các hạng là 33.256; ô tô các hạng là 12.769); cấp đổi là 57.582 giấy phép lái xe (mô tô các hạng là 27.542; ô tô các hạng là 30.040). Hàng năm, Sở Giao thông - Vận tải đã thành lập các Đoàn kiểm tra tiêu chuẩn kỹ thuật các cơ sở đào tạo và Trung tâm sát hạch lái xe ô tô trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh và yêu cầu khắc phục công tác đào tạo, xe tập lái, sân tập lái, tuyến đường tập lái; hệ thống sổ sách, biểu mẫu để quản lý quá trình đào tạo các lớp, khóa học và công tác quản lý thu, chi học phí nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

c) Thực hiện việc quản lý an toàn phương tiện:

Sở Giao thông - Vận tải phối hợp với lực lượng Công an tỉnh, lực lượng kiểm soát quân sự Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thực hiện quy chế phối hợp trong công tác kiểm tra, xử lý về lập lại trật tự an toàn vận tải hành khách, xe chở quá tải trọng; thực hiện quy trình quản lý an toàn giao thông trong hoạt động vận tải đường bộ; thường xuyên theo dõi, khai thác dữ liệu tích hợp từ thiết bị giám sát hành trình gắn trên phương tiện vận tải hành khách để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về vận tải và an toàn giao thông; xây dựng cơ sở dữ liệu trong

quản lý hoạt động vận tải đường bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ; đặc biệt là kiểm tra điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giữa hai kỳ kiểm định để bảo đảm phương tiện tham gia giao thông luôn trong tình trạng bảo đảm tiêu chuẩn về an toàn kỹ thuật.

Kết quả xử lý vi phạm tốc độ qua thiết bị giám sát hành trình đối với xe khách tuyến cố định, xe hợp đồng, xe taxi; thu hồi phù hiệu xe 01 tháng (*năm 2014 ban hành 26 quyết định, thu hồi 26 phù hiệu; năm 2015 ban hành 28 quyết định, thu hồi 52 phù hiệu*).

d) Về công tác đào tạo cấp bằng chứng chỉ chuyên môn cho thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa: Hầu hết người điều khiển phương tiện thủy đều có bằng thuyền trưởng và chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện thủy nội địa, trong đó có 68 người có bằng thuyền trưởng hạng 3 hạn chế và 205 người có chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện thủy nội địa.

đ) Công tác xử lý cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực trong công tác kiểm định và sát hạch cấp giấy phép lái xe: Trong thời gian vừa qua, trên địa bàn tỉnh không xảy ra các trường hợp tiêu cực trong công tác kiểm định và sát hạch cấp giấy phép lái xe.

5. Công tác thiết lập trật tự, kỷ cương về trật tự an toàn giao thông:

a) Công tác thiết lập trật tự, kỷ cương:

Công an tỉnh đã chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc huy động lực lượng thường xuyên mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát theo chuyên đề, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm đối với hành vi chở hàng vượt quá tải trọng cho phép, đặc biệt là xe chở vật liệu tại các khu mỏ, khu sản xuất vật liệu xây dựng, xe container... Tiếp tục duy trì và tăng cường mật độ tuần tra các tuyến đường trọng yếu, có phân công, phân cấp hợp lý phạm vi đảm nhiệm của lực lượng công an các huyện, thành phố với mục tiêu ngăn chặn xảy ra các vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông. Phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát bổ sung và triển khai phương án phòng chống đua xe trái phép; kịp thời nắm tình hình, ngăn chặn và xử lý nghiêm các nhóm lưu manh, côn đồ, các nhóm thanh, thiếu niên càn quấy, các đối tượng chạy xe lạng lách, tốc độ cao, đua xe, tổ chức đua xe trái phép và chống người thi hành công vụ gây mất trật tự công cộng.

Đẩy mạnh triển khai và thực hiện hiệu quả Thông tư 47/2011/TT-BCA, ngày 02/07/2011 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 27/2010/NĐ-CP, ngày 24/3/2010 quy định việc huy động lực lượng cảnh sát khác và Công an xã phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ tham gia tuần tra, kiểm soát trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong trường hợp cần thiết. Từ tháng 2012 đến nay, lực lượng Cảnh sát giao thông toàn tỉnh

đã phát hiện và xử lý 235.018 trường hợp vi phạm; tạm giữ 19.968 xe mô tô, 685 xe ô tô, 164 phương tiện khác; tước có thời hạn 10.849 giấy phép lái xe; chuyển kho bạc nhà nước thu phạt 121,7 tỷ đồng; tổ chức học và thi lại luật giao thông đường bộ cho 971 lượt người vi phạm. Ngoài ra, qua công tác xử lý vi phạm và đăng ký quản lý phương tiện, phát hiện 79 giấy phép lái xe giả, 37 chứng nhận đăng ký xe và 3 sổ kiểm định giả, 2 xe đục lại số khung, số máy; phát hiện, bắt giữ 12 vụ trộm cắp tài sản, bắt giữ 10 đối tượng, tạm giữ 10 xe mô tô, 2 xe ô tô; 24 vụ vận chuyển lâm sản trái phép, thu giữ 77,85 m³ gỗ các loại, tạm giữ 13 phương tiện; 1 vụ vận chuyển 4 kiện quần áo không rõ nguồn gốc, tạm giữ 01 xe ô tô; 1 vụ vận chuyển 50 quả pháo; 2 xe ô tô chở 7,25 tạ thịt đã bị hư thối; bắt giữ 2 vụ vận chuyển động vật hoang dã và thịt thú rừng; phát hiện, tạm giữ 2 đối tượng “cò” xe tại trạm cân lưu động; bắt giữ 03 vụ vận chuyển ma túy, 3 đối tượng, 14,2 g ma túy; 3 vụ chống người thi hành công vụ, bắt giữ 7 đối tượng; phối hợp truy bắt 1 đối tượng giết người; 1 đối tượng giết người, cướp tài sản; 1 đối tượng cướp xe ô tô; 1 đối tượng cướp giật.

Trên lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa: Lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với các lực lượng có liên quan tập trung kiểm tra, nhắc nhở các chủ phương tiện chở khách ngang sông, chở khách ở các khu du lịch, lễ hội đảm bảo an toàn cho phương tiện và người tham gia giao thông. Nhắc nhở các chủ phương tiện trang bị đầy đủ dụng cụ cứu sinh, cứu đắm, không chở quá tải, quá số người quy định. Phát hiện xử lý 59 trường hợp vi phạm, đình chỉ 16 trường hợp bến đò ngang sông tự phát. Tăng cường kiểm tra các phương tiện khai thác cát, sỏi trên sông Đồng Nai, lập biên bản, xử lý 8 tàu khai thác vi phạm.

Thực hiện các công điện của Chính phủ về kiểm soát tải trọng phương tiện, Kế hoạch 12593/KHPH-BGTVT-BCA, ngày 21/11/2013 của liên Bộ Giao thông Vận tải - Bộ Công an về xử lý vi phạm chở hàng quá trọng tải của ô tô vận chuyển hàng hóa trên đường bộ; UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành công an, ngành giao thông vận tải tăng cường kiểm soát, xử lý vi phạm hành vi chở hàng quá tải trọng trên đường bộ; các Tổ công tác phối hợp liên ngành và Trạm kiểm soát tải trọng xe lưu động. Trong đó việc kiểm tra tải trọng 24/24h tại Trạm kiểm soát tải trọng trên tuyến Quốc lộ 20 mang lại hiệu quả rất cao, góp phần hạn chế số phương tiện chở quá tải trên tuyến quốc lộ huyết mạch của tỉnh. Thời gian qua, Trạm kiểm soát tải trọng xe đã phát hiện 958 trường hợp vi phạm, thu phạt khoảng 5,2 tỷ đồng.

b) Sở Giao thông Vận tải:

Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông thường xuyên bố trí lực lượng kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm xâm phạm công trình giao thông; phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện tổ chức, điều khiển, hướng dẫn giao thông, khảo sát, kiến nghị khắc phục những bất hợp lý trong tổ chức giao thông, những điểm đen và tụ điểm phức tạp về tai nạn giao thông.

Thực hiện duy trì phối hợp các lực lượng thường trực tại Trạm kiểm soát tải trọng xe, kiểm tra, xử lý nghiêm các lái xe, chủ phương tiện cố tình vi phạm chở quá tải trọng xe, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao đến hết năm

2015 cơ bản không còn xe quá tải trọng. Tăng cường phối hợp với lực lượng cảnh sát, các địa phương thường xuyên kiểm tra, xử lý bảo đảm trật tự an toàn hoạt động vận tải thủy nội địa đối với bến khách ngang sông, các hồ có hoạt động vận tải thủy khách du lịch.

Trong năm 2013, 2014, 2015: Đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với 3.369 trường hợp với tổng số tiền phạt hơn 8,3 tỷ đồng; tước Giấy phép lái xe thời hạn 01 tháng đối với 747 trường hợp; tước Giấy phép lái xe thời hạn 02 tháng đối với 729 trường hợp; tước Giấy phép lái xe thời hạn 03 tháng đối với 10 trường hợp.

6. Chỉ đạo công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông có dấu hiệu tội phạm:

Các cơ quan tố tụng thực hiện tốt công tác điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông có dấu hiệu tội phạm, các đối tượng có hành vi chống người thi hành công vụ. Các vụ án được đưa ra xét xử đảm bảo nghiêm minh theo quy định của pháp luật, không có trường hợp nào bỏ lọt tội phạm, không để oan sai; hình phạt đối với tội phạm về trật tự an toàn giao thông có tính răn đe cao.

Trong giai đoạn 2013 - 2015, Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý, giải quyết sơ thẩm 349 vụ với 366 bị cáo phạm tội liên quan đến trật tự an toàn giao thông, cụ thể như: 343 vụ (359 bị cáo) phạm tội "*vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"; 3 vụ (4 bị cáo) phạm tội "*cản trở giao thông đường bộ*", 3 vụ (3 bị cáo) phạm tội "*điều động hoặc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ*". Đã có 3 bị cáo bị xử phạt tù trên 7 năm đến 15 năm, 10 bị cáo xử phạt tù từ trên 3 năm đến 7 năm, 127 bị cáo bị phạt tù từ 3 năm trở xuống, 200 bị cáo cho hưởng án treo, 7 bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ, 8 bị cáo bị phạt tiền.

Lực lượng Công an rà soát bổ sung và triển khai thực hiện hiệu quả các phương án phòng chống đua xe trái phép; chủ động nắm tình hình, ngăn chặn, xử lý nghiêm các đối tượng tụ tập chạy xe lạng lách, tốc độ cao, gây mất trật tự công cộng; thành lập các Tổ công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông vào ban đêm; tra cứu, xác minh hơn 4.975 lượt phương tiện phục vụ công tác phòng ngừa, trấn áp tội phạm, truy tìm phương tiện gây tai nạn bỏ chạy, phục vụ công tác đấu tranh chuyên án.

7. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ khảo sát, kiến nghị các bất hợp lý trong tổ chức giao thông:

Các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh thường xuyên phối hợp kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các điểm đen, vị trí tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông, nâng cao điều kiện an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ trọng điểm, có lưu lượng và phương tiện hoạt động lớn. Từ cuối năm 2012 đến nay, đã tổ chức khảo sát 35 điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; kiến nghị giải quyết 7 điểm không bảo đảm an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 20, 27 và Tỉnh lộ 723 (nay là Quốc lộ 27C); thường xuyên bố trí lực lượng kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm xâm phạm công trình giao

thông; tổ chức điều khiển, hướng dẫn giao thông, khảo sát, kiến nghị khắc phục những bất hợp lý trong tổ chức giao thông, những điểm đen và tụ điểm phức tạp về tai nạn giao thông; kiến nghị các đơn vị thi công trên đường bộ bảo đảm an toàn cho người và phương tiện qua lại trên Quốc lộ 20, 27, Tỉnh lộ 723, 721, 725, các tuyến đường nội thành, nội thị. Ngoài ra, kiến nghị cải tạo mở rộng các nút giao thông, mở rộng nâng cấp một số tuyến đường, bố trí các điểm dừng xe buýt, điểm đỗ xe có thu phí trong nội thị Đà Lạt; thay đổi biển báo hiệu theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ (QCVN 41: 2012/BGTVT), dải phân cách, kẻ lại vạch kẻ đường...; tham mưu chính quyền địa phương đình chỉ hoạt động của 6 cầu treo không bảo đảm tiêu chuẩn, đặt biển cảnh báo nguy hiểm 11 cầu treo trên địa bàn huyện Bảo Lâm, Đà Huoai.

Thực hiện Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ theo Quyết định số 1856/QĐ-TTg, ngày 27/12/2007 của Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện giai đoạn I và giai đoạn II báo cáo Bộ Giao thông Vận tải và Tổng cục đường bộ Việt Nam phê duyệt; tiếp tục thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg, ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Giao thông - Vận tải đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác liên ngành triển khai thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg; Quyết định số 1933/QĐ-UBND, ngày 09/9/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020. Trên cơ sở kết quả đã thực hiện theo Quyết định số 1856/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt, Sở Giao thông - Vận tải tiếp tục xây dựng kế hoạch dự toán chi tiết triển khai Kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn tỉnh trình Tổng cục Đường bộ Việt Nam thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và bố trí kinh phí để thực hiện.

8. Nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông:

a) Về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức: Thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU, ngày 01/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị đã tổ chức quán triệt, học tập, xây dựng chương trình và triển khai thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức, ý thức và chính trị, nghiệp vụ, pháp luật cho cán bộ, đảng viên làm nhiệm vụ an toàn giao thông được chú trọng; nhận thức của các cấp, các ngành về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và ý thức chấp hành pháp luật giao thông của các tầng lớp nhân dân có bước chuyển biến rõ rệt.

b) Việc kiện toàn Ban An toàn giao thông: Ban An toàn giao thông tỉnh và Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố được thực hiện theo Quyết định số 57/2011/QĐ-TTg, ngày 18/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ; qua quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao đã đáp ứng được yêu cầu công tác; vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các cơ quan thành viên Ban An toàn giao thông các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông được nâng lên.

c) Công an tỉnh:

Thường xuyên tổ chức quán triệt cho cán bộ chiến sĩ học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của ngành về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông...; tổ chức các phong trào thi đua và sinh hoạt chính trị trong toàn lực lượng. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, an tâm công tác, lập trường kiên định, tác phong, lối sống giản dị, lành mạnh; thường xuyên kiểm tra chấn chỉnh việc chấp hành quy trình công tác, điều lệnh nội vụ, lễ tiết tác phong, văn hóa ứng xử của cán bộ chiến sĩ; tổ chức tập huấn cho các lực lượng trực tiếp tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông về Luật xử lý vi phạm hành chính và các nghị định có liên quan, các thông tư quy định về xử lý vi phạm hành chính, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ, đăng ký, quản lý phương tiện. Quan tâm công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng; kịp thời đầu tư phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác chiến đấu thường xuyên và đột xuất.

d) Sở Giao thông vận tải:

Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trong ngành đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao ý thức trách nhiệm của người thực thi công vụ; chú trọng nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ cán bộ, đảng viên, công chức....; đồng thời đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và đề ra các biện pháp phòng ngừa các sai phạm, tiêu cực đối với lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là lực lượng tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, cán bộ làm công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; quan tâm kiện toàn tổ chức Thanh tra Sở theo hướng tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành được giao; thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, thanh tra viên nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông; thực hiện hiệu quả đề án tăng cường biên chế, trang thiết bị cho lực lượng Thanh tra giao thông theo Quyết định 321/QĐ-TTg, ngày 05/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời bố trí kinh phí để mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra.

9. Các giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông:

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, từ đó nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, thực hiện nếp sống “*Văn hoá giao thông*”; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch các bãi dừng đỗ xe trong khu vực nội thị, bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại một số nút giao thông trọng điểm; tiến hành phân luồng trên các tuyến giao thông có mật độ giao thông lớn, phương tiện lưu thông hỗn hợp. Ngoài ra, khuyến khích phát triển loại hình vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xây dựng các tuyến xe buýt nối liền thành phố Đà Lạt với các huyện; vận động các doanh nghiệp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách, trên cơ sở đó vận động người

dân sử dụng phương tiện công cộng, hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân. Xử lý nghiêm các vi phạm chiếm dụng trái phép vỉa hè, đầu đỗ xe trái quy định có thể gây ùn tắc giao thông; sắp xếp nơi trông giữ xe, bố trí các bãi đỗ xe hợp lý vừa phục vụ tốt yêu cầu phát triển du lịch vừa đảm bảo an toàn giao thông.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ.

1. Ưu điểm:

Qua 03 năm thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp đã có nhiều nỗ lực, biện pháp, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp để đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tình hình tai nạn giao thông nhìn chung qua các năm đã được kiểm chế; số vụ, số người chết và số người bị thương có chiều hướng giảm. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp trong việc thực hiện Cuộc vận động *“Toàn dân giữ gìn trật tự an toàn giao thông”* được nâng lên. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về giữ gìn trật tự an toàn giao thông đã được thực hiện hiệu quả với nhiều hình thức đa dạng, mang lại hiệu quả cao. Công tác cưỡng chế thi hành pháp luật được thực hiện mạnh mẽ với nhiều chính sách, chế tài mạnh góp phần làm cho tình hình trật tự an toàn giao thông được cải thiện; các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông đã được phát hiện, xử lý nghiêm minh; các công trình kết cấu hạ tầng giao thông thiết yếu đã được quan tâm đầu tư xây dựng mới, nâng cấp; công tác đăng kiểm phương tiện, quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe được kiểm soát tốt. Công tác quản lý kinh doanh vận tải hành khách, giáo dục pháp luật, rèn luyện đạo đức người lái xe, khám sức khỏe lái xe đã được triển khai góp phần đưa hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh đi vào trật tự, ổn định. Công tác phối hợp liên ngành được tăng cường; nhận thức của người hoạt động kinh doanh vận tải được nâng lên, số phương tiện chở quá tải trọng trên các tuyến đường quốc lộ giảm rõ rệt.

2. Tồn tại:

Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng tình hình trật tự an toàn giao thông vẫn diễn biến phức tạp, việc giảm tai nạn giao thông chưa bền vững; số người chết vẫn ở mức cao, tai nạn giao thông nghiêm trọng vẫn còn xảy ra; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người tham gia giao thông chưa tốt, thiếu tự giác, vẫn còn xảy ra các hành vi cố tình vi phạm quy định pháp luật về trật tự an toàn giao thông; hệ thống hạ tầng giao thông được đầu tư, sửa chữa, cải tạo và làm mới nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân; hệ thống vận tải công cộng đô thị phát triển chậm; việc kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư, khai thác các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt còn gặp khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Tại thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc còn thiếu các nơi dừng đỗ xe dẫn đến phương tiện dừng đỗ trên vỉa hè, dưới lòng đường, nơi ngã 3, ngã 4, nơi tầm nhìn bị che khuất ảnh hưởng đến người và phương tiện lưu thông, nhất là trong các dịp lễ, tết...

3. Nguyên nhân của ưu điểm, tồn tại:

3.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong thời gian qua đã có sự chuyển biến tích cực; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của nhân dân, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Các chủ trương, chính sách, giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông đã xuất phát từ thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, được triển khai đồng bộ, tạo được sự đồng thuận trong nhân dân và dư luận xã hội. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thường xuyên được quan tâm thực hiện; việc cưỡng chế, xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm về trật tự an toàn giao thông đã góp phần răn đe, phòng ngừa vi phạm.

3.2. Nguyên nhân của tồn tại

Cấp ủy, chính quyền ở một số nơi còn thiếu quyết liệt trong công tác triển khai các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông chưa chặt chẽ. Công tác tuyên truyền vận động, giáo dục nhân dân về trật tự an toàn giao thông chưa được duy trì thường xuyên, liên tục, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; hình thức tuyên truyền còn chưa đa dạng, thiếu trực quan, sinh động; việc tập trung nguồn lực xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông còn chậm so với yêu cầu đề ra do nguồn vốn dành cho công tác này còn hạn chế; việc quản lý phương tiện giao thông đường bộ, hành lang an toàn đường bộ còn gặp nhiều khó khăn, bất cập, chưa đạt hiệu quả; tiến độ thi công một số công trình giao thông còn chậm.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, biên chế cho các lực lượng làm công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; có chế độ bồi dưỡng, phụ cấp đặc thù phù hợp; đầu tư hệ thống camera giám sát giao thông, phương tiện ô tô, mô tô tuần tra, các thiết bị đo tải trọng, tốc độ, đo nồng độ cồn, kiểm tra chất ma túy đối với người tham gia giao thông; xây dựng, triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông trên phạm vi toàn quốc.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh trong những năm tới, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc:

Trong những năm tới, hoạt động giao thông vận tải sẽ gia tăng, đi lại của người dân vẫn chủ yếu là mô tô - xe máy, số lượng ô tô, nhất là ô tô du lịch sẽ tăng nhanh bởi một tầng lớp người dân có thu nhập cao. Sự phát triển mạnh mẽ phương tiện giao thông tiếp tục gây áp lực lớn đối với hạ tầng giao thông, ách tắc giao thông và vi phạm luật giao thông chưa có thể cải thiện được nhiều. Tốc độ đô thị hóa tại địa phương trong thời gian tới sẽ tiếp tục tăng. Sự gia tăng dân số, phát triển thương mại và dịch vụ luôn đi liền với đô thị hóa. Tại các địa bàn:

Đà Lạt, Bảo Lộc, Đức Trọng, Di Linh là nơi sẽ gây ra nhiều vấn đề trong giao thông, nhất là giao thông đô thị. Sự mở rộng hội nhập quốc tế sâu rộng trên tất cả các mặt đời sống xã hội, đòi hỏi ngành giao thông vận tải và công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong thời gian tới cần phải được cải tiến để thích ứng với các điều ước quốc tế.

2. Những phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới:

2.1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nêu trong Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 30/NQ-CP, ngày 01/3/2013 của Chính phủ và Kế hoạch số 57-KH/TU, ngày 01/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”*. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31-CT/TU, ngày 22/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và quản lý vận tải, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”*.

2.2. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện mục tiêu kiềm chế, giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông.

2.3. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông bằng nhiều hình thức, đa dạng, nội dung dễ hiểu, phù hợp với mọi đối tượng tham gia giao thông; tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao trong nhân dân để tích cực thực hiện tốt mục tiêu giảm thiểu tai nạn giao thông.

2.4. Tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục các biện pháp nhằm kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông; huy động tối đa lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tăng cường tuần tra lưu động; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, nhất là các lỗi vi phạm có nguy cơ gây tai nạn cao. Tiếp tục phát huy hiệu quả các Tổ công tác phối hợp đảm bảo đảm bảo an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông; trấn áp hiệu quả các đối tượng điều khiển xe mô tô lang lách, đánh võng, gây mất trật tự công cộng.

2.5. Tích cực huy động các nguồn đầu tư để thực hiện các quy hoạch về giao thông, ưu tiên phát triển hoàn thiện hệ thống giao thông đường bộ; thường xuyên rà soát lại các tuyến đường, bố trí hệ thống báo hiệu giao thông phù hợp, an toàn. Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm, cấp bách có khả năng điều tiết lưu lượng tham gia giao thông, bảo đảm an toàn giao thông, chống ùn tắc và giảm thiểu tai nạn giao thông; xử lý kịp thời các điểm đen, đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường trọng điểm có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông lớn.

2.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vận tải, các trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe, trung tâm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh nhằm chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý vận tải.

2.7. Tiếp tục chỉ đạo, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động, vai trò trách nhiệm của Ban An toàn giao thông các cấp; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tăng cường các biện pháp phòng ngừa sai phạm, quy định rõ trách nhiệm cá nhân đối với lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là lực lượng tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, cán bộ làm công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

Trên đây là báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về kết quả 03 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. *me*

Nơi nhận:

- Đảng ủy Công an Trung ương;
- HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Trần Đức Quận